

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 20-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN ĐỀ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Việt

2. Ông Trần Huy Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hương -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiến Thức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2019/TLST-HS ngày 17/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 06/11/2019 đối với:

Bị cáo Lâm Hồng T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1985; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp N, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: T;

Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 8/12; Họ và tên cha: Lâm Văn X (đã chết); Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Đất V, sinh năm: 1957; Bị cáo có 04 người anh em ruột:, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất là bị cáo; Chồng: Trần Hoàng X, sinh năm: 1987 (Chưa đăng ký kết hôn); Con: Lớn nhất sinh năm 2010 (Con chồng trước), nhỏ nhất sinh năm: 2018; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/8/2019 (có mặt).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Nguyễn Văn H; Sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Ấp C, xã Đ, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Nguyễn Văn C; Sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- Hà Đức Tr; Sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Ấp N, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Lý Thanh L; Sinh năm: 1964; Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (có đơn xin vắng mặt).

* Người làm chứng:

- Trương Vạn N; Sinh năm: 1978; Nơi cư trú: Ấp C, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Hồng Văn T; Sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Ấp Đ, thị trấn T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 12/8/2019, Lâm Hồng T điện thoại cho Hồng Văn T, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú ấp Đ, thị trấn T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng kêu Tâm chạy vỏ lãi từ lô nuôi tôm của anh Hà Đức T (ở ấp C, xã T) ra đầu Kênh Phụ Nữ thuộc ấp C, xã T, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng để rước T vào lô của anh Tr. Sau đó, T nhờ Nguyễn Văn H, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú ấp C, xã Đ, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng chở T từ nhà ra đầu Kênh Phụ Nữ. Khi đi, T mang theo một túi xách màu trắng có hình bướm và hoa và ngồi sau xe hiệu Classico màu vàng, biển kiểm soát 83P1-245.69 do Nguyễn Văn H điều khiển. Khi đến Kênh Phụ Nữ, Nguyễn Văn H dừng xe thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi xách của T mang theo có một bóp da màu nâu, bên trong bóp da có hai gói nylon màu trắng, được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên Công an huyện Trần Đề đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lâm Hồng T và Nguyễn Văn H, Hồng Minh T và niêm phong hai túi nylon trên để gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định Số 87/GĐMT-PC09 ngày 14/8/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,4199 gam, loại Methamphetamine.

-Cơ quan cảnh sát điều tra Công an đã huyện Trần Đề đã tiến hành tạm giữ của Lâm Hồng T: (01) Một túi xách màu trắng có hoa văn hình hoa và bướm đã qua sử dụng; (01) Một bóp da màu nâu, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng); (01) Một điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu xám trắng, đã qua sử dụng, thời điểm thu giữ không hoạt động; (01) Một điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng qua sử dụng; (01) Một cuốn sổ tay bên ngoài có dòng chữ “ Số A6 kẻ ngang” bên trong có nhiều chữ và số; (01) Một mảnh giấy có ghi nhiều chữ và số; Gói niêm phong sau giám định có khối lượng 4,0151 gam là Ma túy loại Methamphetamine; (10) Mười ống hút bằng nhựa (09 ống hút màu trắng, 01

ống hút màu cam); (40) Bốn mươi bọc nylon nhỏ màu trắng kích thước 5x8cm; (05) Năm bọc nylon nhỏ màu trắng (02 bọc kích thước 2x1,5cm và 03 bọc kích thước 4,5x01cm); (01) Một cây kéo có lưỡi bằng kim loại màu trắng kích thước 8cm, cán bằng nhựa màu đỏ kích thước 5,5cm; (01) Một cây kéo bằng kim loại màu trắng kích thước 11cm; (01) Một cây gấp bằng kim loại màu trắng kích thước 15cm; (01) Một cái tẩu bằng nhựa.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn H: Tiền Việt Nam 790.000 đồng (Bảy trăm chín mươi nghìn đồng); (01) Một xe mô tô nhãn hiệu Classico màu vàng biển kiểm soát 83P1-245.69 đã qua sử dụng cùng giấy đăng ký xe 83P1-245.69.

- Tạm giữ của Hà Đức Tr: (01) Một vỏ lãi nhựa Composite màu trắng xanh dương (kích thước 5,4 x 0,85m), đã qua sử dụng; (01) Một máy nổ (máy xăng) hiệu Rato có dàn sắt xi, chân vịt đã qua sử dụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lâm Hồng T thống nhất với kết luận giám định. Bị cáo Lâm Hồng T khai nhận khoảng 12 giờ ngày 12/8/2019 có nhờ Nguyễn Văn H chở Trúc từ nhà ra đầu Kênh Phụ Nữ để đi ao tôm của anh Hà Đức Tr. Khi đi đến đầu Kênh Phụ Nữ Nguyễn Văn H dừng xe thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề tiến hành kiểm tra và phát hiện trong túi xách của T mang theo có một bóp da màu nâu, bên trong bóp da có hai gói nylon màu trắng, được hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng là ma túy đá mà bị cáo mua để sử dụng nên đã lập biên bản và niêm phong tếp ma túy trên.

Trong quá trình điều tra ông Nguyễn Văn H khai nhận: Vào trưa ngày 12/8/2019 ông chạy xe Classico 83P1-245.69 đến nhà của bị cáo T gặp chị Ng (chị của T) để lấy tiền và T có nhờ ông chở T ra bến đò ông K để đi lô có công việc, lúc đi T có mang túi xách theo khi chạy đến bến đò xe vừa dừng thì có công an huyện kiểm tra phát hiện trong túi xách của T có 02 gói ma túy.

Trong quá trình điều tra ông Hà Đức Tr khai nhận: Ông là anh rể của T, khi T bị bắt thì ông đang chạy xe tải cho nên đến chiều thì vợ ông điện cho hay và nói chiếc vỏ lãi và máy chạy vỏ lãi bị công an thu giữ vì vào ngày 12/8/2019 T cho Hồng Văn T mượn chạy nên bị bắt.

Trong quá trình điều tra ông Nguyễn Văn C khai nhận: Chiếc xe Classico 83P1-245.69 là của ông nhưng ông đã bán cho ông L cách nay khoảng 06 năm.

Trong quá trình điều tra ông Lý Thanh L khai nhận: Chiếc xe Classico 83P1-245.69 là của ông do ông mua của ông C khoảng 5-6 năm, vào ngày 12/8/2019 ông có kêu H đi lấy tiền cho ông nên H mới lấy xe nêu trên chạy đi.

Trong quá trình điều tra ông Trương Vạn N khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 12/8/2019 ông có lại nhà ba của ông ở xẻo bến đò chơi, thì thấy công an bắt ma túy nên ông lại coi thì thấy một người thanh niên chạy xe Classico 83P1-245.69 chở người ngồi sau tên T và khi công an kiểm tra túi xách thì thấy 02 gói nilon màu trắng được hàn kín nghe nói là ma túy.

Trong quá trình điều tra ông Hồng Văn T khai nhận: vào trưa 12/8/2019 T có điện thoại kêu ông chạy vô lái ra đầu kinh để chở T vào lô nên ông mới lấy vô lái của ông T chạy ra, khi ông ra đầu kinh khoảng 15 phút thì thấy H chở Trúc lại, khi xe vừa dừng thì bị công an kiểm tra túi xách phát hiện có ma túy nên đã lập biên bản quả tang.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSTĐ ngày 15/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Lâm Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lâm Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Lâm Hồng Trúc từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù và giải quyết về xử lý vật chứng, án phí của vụ án.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo Lâm Hồng T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Đề, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Hà Đức Tr, Lý Thanh L và người làm chứng Trương Vạn N, Hồng Văn T tại phiên tòa. Xét sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa cho thấy: Vào ngày 08/8/2019, bị cáo điện thoại cho một người tên Th mua ma túy 2.000.000 đồng và người tên Th xuống nhà bị cáo giao, khi mua về bị cáo chia làm 02 gói, đã sử dụng hết 03 lần số còn lại vào ngày 12/8/2019 bị cáo mang theo để đi vào lô của anh Tr sử

dụng, khi bị cáo nhờ H chở đến đầu Kênh Phụ nữ thì bị công an bắt, qua khám xét thì phát hiện số ma túy đá còn lại có tổng khối lượng là 4,4199 gam, loại Methamphetamine.

[4] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thần khẩn, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về không gian và thời gian xảy ra vụ án điều đó có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Lâm Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Đề truy tố bị cáo Lâm Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Hồng T là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý về các chất ma túy của Nhà nước đồng thời còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Xét với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án tù nghiêm khắc đối với bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[6] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

[7.1] Đối với: Gói niêm phong sau giám định có khối lượng 4,0151 gam là Ma túy loại Methamphetamine; (10) Mười ống hút bằng nhựa (09 ống hút màu trắng, 01 ống hút màu cam); (40) Bốn mươi bọc nylon nhỏ màu trắng kích thước 5x8cm; (05) Năm bọc nylon nhỏ màu trắng (02 bọc kích thước 2x1,5cm và 03 bọc kích thước 4,5x01cm); (01) Một cây kéo có lưỡi bằng kim loại màu trắng kích thước 8cm, cán bằng nhựa màu đỏ kích thước 5,5cm; (01) Một cây kéo bằng kim loại màu trắng kích thước 11cm; (01) Một cây gấp bằng kim loại màu trắng kích thước 15cm; (01) Một cái tẩu bằng nhựa; (01) Một túi xách màu trắng có hoa văn hình hoa và bướm đã qua sử dụng; (01) Một mảnh giấy có ghi nhiều chữ và số. Xét thấy, Qua quá trình điều tra xác định là dụng cụ Lâm Hồng T dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng do đó căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với: (01) Một bóp da màu nâu, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng); (01) Một điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu xám trắng, đã qua sử dụng, thời điểm thu giữ không hoạt động; (01) Một điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng đã qua sử dụng; (01) Một cuốn sổ tay bên ngoài có dòng chữ “ Số A6 kẻ ngang” bên trong có nhiều chữ và số. Xét thấy, quá trình điều tra xác định đây là các tài sản hợp pháp của Lâm Hồng T, sử dụng trong đời sống sinh hoạt hàng ngày nên cần trả lại các tài sản trên cho Lâm Hồng T theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7.3] Đối với: (01) Một xe mô tô nhãn hiệu Classico màu vàng biển kiểm soát 83P1-245.69 đã qua sử dụng cùng giấy đăng ký xe 83P1-245.69 là tài sản hợp pháp của ông Lý Thanh L; Tiền Việt Nam 790.000 đồng là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn H; (01) Một vỏ lãi nhựa Composite màu trắng xanh dương (kích thước 5,4 x 0,85m), đã qua sử dụng; (01) Một máy nổ (máy xăng) hiệu Rato có dàn sắt xi, chân vịt đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của ông Hà Đức Tr, những đồ vật trên không liên quan hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lâm Hồng T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả các đồ vật trên cho ông Lý Thanh L, ông Nguyễn Văn H và ông Hà Đức Tr nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Đối với Nguyễn Văn H, Hồng Văn T qua quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề nhận thấy H và T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lâm Hồng T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề không tiến hành khởi tố Nguyễn Văn H và Hồng Văn T là đúng quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông tên Th đã giao và bán ma túy cho Lâm Hồng T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trần Đề đã tiến hành xác minh lai lịch, nhân thân của người đàn ông trên nhưng do thông tin quá ít nên không thể xác định được người đàn ông tên Thuận này tên thật là gì và thông tin chính xác về nhân thân, do đó cơ quan điều tra không xử lý được là có căn cứ.

[10] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH11, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lâm Hồng T chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tuyên bố bị cáo Lâm Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Xử phạt bị cáo Lâm Hồng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

* Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 2 Điều 106; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: Gói niêm phong sau giám định có khối lượng 4,0151 gam là Ma túy loại Methamphetamine; (10) Mười ống hút bằng nhựa (09 ống hút màu trắng, 01 ống hút màu cam); (40) Bốn mươi bọc nylon nhỏ màu trắng kích thước 5x8cm; (05) Năm bọc nylon nhỏ màu trắng (02 bọc kích thước 2x1,5cm và 03 bọc kích thước 4,5x01cm); (01) Một cây kéo có lưỡi bằng kim loại màu trắng kích thước 8cm, cán bằng nhựa màu đỏ kích thước 5,5cm; (01) Một cây kéo bằng kim loại màu trắng kích thước 11cm; (01) Một cây gậy bằng kim loại màu trắng kích thước 15cm; (01) Một cái tẩu bằng nhựa; (01) Một túi xách màu trắng có hoa văn hình hoa và bướm đã qua sử dụng; (01) Một mảnh giấy có ghi nhiều chữ và số.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Hồng T: (01) Một bóp da màu nâu, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng); (01) Một điện thoại di động nhãn hiệu HTC màu xám trắng, đã qua sử dụng, thời điểm thu giữ không hoạt động; (01) Một điện thoại di động hiệu OPPO màu vàng đồng đã qua sử dụng; (01) Một cuốn sổ tay bên ngoài có dòng chữ “ Số A6 kẻ ngang” bên trong có nhiều chữ và số.

(Các vật chứng và tài sản trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/10/2019).

* Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Lâm Hồng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

* Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn

kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P.KTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Trần Đề;
- Công an huyện Trần Đề
(cơ quan CSĐT, bộ phận HSNVCS, cơ quan THAHS và Nhà tạm giữ);
- Chi cục THADS huyện Trần Đề;
- Lưu (HSVA & TA).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

Lý Công Minh